

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GIAO THỦY
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HSST

Ngày: 28 – 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ông Ngọc Lễ

Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Bình

Ông Cao Xuân Chiến

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2019/HSST ngày 10 tháng 5 năm 2019, quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2019/ QĐXXST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2019, đối với bị cáo:

Vũ Văn P, sinh năm 1976, tại Gi, Giao Thủy, Nam Định; nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Xóm 8, xã Gi, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định ; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn L và bà Hoàng Thị T (đều đã chết); Vợ là Trần Thị N; có 01 con; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-02-2019 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

Anh Trần Văn Gi, sinh năm 1975

Địa chỉ: Xóm 21, xã Gi, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định

Tại phiên tòa: Anh Gi vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 03/02/2019, tổ công tác Công an xã Giao Lạc, huyện Giao Thủy làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực xóm 21, xã Giao Lạc, huyện Giao Thủy phát hiện Vũ Văn P đang dừng xe máy BKS: 18S7-3246 trên trục đường liên xã thuộc xóm 21 xã Giao Lạc có biểu hiện nghi vấn (cất giấu trái phép chất ma túy). Tổ công tác yêu cầu kiểm tra hành chính đối với Vũ Văn P. Quá trình kiểm tra, Vũ Văn P tự giác giao nộp 01 gói bằng giấy vờ học sinh bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (Phương khai là heroine vừa mua để sử dụng cho bản thân). Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của Vũ Văn P 01 xe máy BKS: 18S7-3246, 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu trắng hồng, 01 điện thoại MASSTEL màu đỏ đen, đều đã qua sử dụng, 01 ví da và 500.000đ. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 160/GĐKTHS ngày 04/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01(một) gói giấy vờ học sinh được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: heroine. Khối lượng mẫu: 0,225 gam”.

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy Vũ Văn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 46/CT - VKS ngày 10/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố Vũ Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt Vũ Văn P từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, là người nghiện ma túy đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroin hoàn trả mẫu vật sau giám định.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo nói lời sau cùng, trình bày bản thân nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của

Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Vũ Văn P đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói bằng giấy vờ học sinh bên trong có chứa chất bột màu trắng bị cáo khai là heroin. Tại bản kết luận giám định số 160/GĐKTHS ngày 04/02/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: “Mẫu bột dạng cục màu trắng trong 01(một) gói giấy vờ học sinh được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: heroin. Khối lượng mẫu: 0,225 gam”. Do đó bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an tại địa P. Để có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, cần phải xử phạt bị cáo nghiêm minh mới đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Nên cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn, buộc bị cáo phải tập trung cải tạo một thời gian nhất định đủ để khi trở về cộng đồng là công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ... tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người nghiện ma túy, điều kiện kinh tế khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Số ma túy là vật chứng của vụ án được hoàn trả sau giám định, áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu cho tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Vũ Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt Vũ Văn P 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03-02-2019.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số heroin mẫu vật hoàn trả sau giám định (*được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 10-5-2019 giữa Công an huyện Giao Thủy và Chi cục thi hành án dân sự huyện Giao Thủy*).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Vũ Văn P phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Ông Ngọc Lễ

